



BẢN TIN HẢI QUAN Số 3316 (Từ 21/011 – 26/11/2016)	Nội dung VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ HẢI QUAN VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý	Trang 1 1
--	--	------------------------



VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ HẢI QUAN

Công văn 10514/TCHQ-KTSTQ Ngày 22/11/2016	Đề nghị được phép sử dụng giá trị hàng tồn kho đầu kỳ của kế toán để lập báo cáo quyết toán năm 2015
Công văn 10711/TCHQ-TXNK Ngày 21/11/2016	Vướng mắc hoàn thuế giá trị gia tăng đối với hàng nhập khẩu sau đó xuất khẩu
Công văn 10714/TCHQ-TXNK Ngày 22/11/2016	Về thủ tục đối với hàng hóa tạm xuất nhưng không tái nhập
Công văn 10715/TCHQ-TXNK Ngày 21/11/2016	Về thuế giá trị gia tăng mặt hàng chất xử lý môi trường nước
Công văn 10716/TCHQ-TXNK Ngày 21/11/2016	Về chính sách thuế đối với hàng hóa thay đổi mục đích sử dụng
Công văn 10763/TCHQ-TXNK Ngày 21/11/2016	Về thuế nhập khẩu và thuế giá trị gia tăng máy móc chuyên dùng trong nuôi trồng thủy sản
Công văn 10769/TCHQ-TXNK Ngày 21/11/2016	Ghi nhận vướng mắc về miễn thuế máy móc thiết bị nhập khẩu tạo tài sản cố định
Công văn 10772/TCHQ-TXNK Ngày 22/11/2016	Về mặt hàng “cảm biến siêu âm hỗ trợ lùi xe ô tô”
Công văn 10773/TCHQ-TXNK Ngày 23/11/2016	Về kiểm tra trị giá hải quan
Công văn 10778/TCHQ-TXNK Ngày 21/11/2016	Về mã số hàng hóa cho sản phẩm “thép hợp kim có mặt cắt ngang hình tròn, không gia công quá mức cán nóng”



VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý

Đề nghị được phép sử dụng giá trị hàng tồn kho đầu kỳ của kế toán để lập báo cáo quyết toán năm 2015

Trả lời kiến nghị của Doanh nghiệp Chế xuất Nitori Việt Nam (Doanh nghiệp) về việc đề nghị được phép sử dụng giá trị hàng tồn kho đầu kỳ của kế toán để lập báo cáo quyết toán năm 2015 theo quy định tại Điều 60 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

Trên cơ sở xem xét hồ sơ, tài liệu liên quan, Tổng cục Hải quan nhận thấy Doanh nghiệp đã nộp báo cáo số liệu nhập-xuất-tồn nguyên phụ liệu có nguồn gốc nhập khẩu (mẫu số 07/BCQT-CX/2014) có xác nhận của cơ quan Hải quan về lượng nguyên phụ liệu tồn cuối kỳ tại ngày 31/12/2014.

Tại thời điểm ngày 31/12/2014 doanh nghiệp có ghi nhận số liệu hàng tồn kho bao gồm:

- Nguyên phụ liệu tồn kho (tài khoản 152);



- Sản phẩm dở dang (tài khoản 154);
- Thành phẩm tồn kho (tài khoản 155);
- Hàng đi trên đường;
- Hàng lỗi, hỏng...

Như vậy số liệu trên tài khoản 152, 155 chỉ phản ánh một phần của việc ghi nhận số liệu hàng tồn kho. Do vậy, việc Doanh nghiệp đề cập không xem xét đến số liệu nguyên phụ liệu tồn cuối kỳ tại ngày 31/12/2014 trên hồ sơ thanh khoản đang chịu sự quản lý, giám sát, kiểm soát của cơ quan Hải quan để làm căn cứ trong việc lập báo cáo quyết toán năm 2015 là chưa đủ cơ sở.

Để lập báo cáo quyết toán năm 2015 theo đúng quy định của pháp luật, Tổng cục Hải quan đề nghị Doanh nghiệp thực hiện như sau:

1. Lập Báo cáo quyết toán năm 2015, doanh nghiệp thực hiện theo quy định tại điều 60 thông tư số 38/2015/TT-BTC, điểm 7 công văn số 18195/BTC-TCHQ ngày 08/12/2015 của Bộ Tài chính; điểm 2 công văn số 1501/TCHQ-GSQL ngày 29/2/2016 của Tổng cục Hải quan.

2. Trong trường hợp trị giá hàng tồn kho đầu kỳ năm 2015 trên hệ thống kế toán của doanh nghiệp (nguyên phụ liệu có nguồn gốc nhập khẩu) có sự khác biệt so với trị giá tồn trên hồ sơ hải quan tại cùng thời điểm thì doanh nghiệp phải có trách nhiệm giải trình, tìm ra nguyên nhân và liên hệ với Cục Hải quan Thành phố Hà Nội nơi quản lý doanh nghiệp để được hướng dẫn xử lý.

Công văn 10514/TCHQ-KTSTQ
Ngày 22/11/2016

Về thủ tục đối với hàng hóa tạm xuất nhưng không tái nhập

1. Theo báo cáo của Cục Hải quan tỉnh Quảng Trị tại công văn số 1303/HQQT-NV và số 1403/HQQT-NV dẫn trên thì hiện phát sinh một số trường hợp doanh nghiệp Việt Nam tạm xuất máy móc, phương tiện, thiết bị thi công công trình sang Lào nhưng không tái nhập về Việt Nam, mà muốn bán lại cho đối tác tại Lào. Đối với trường hợp này đề nghị Cục Hải quan tỉnh Quảng Trị hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện thay đổi mục đích, chuyển đổi tiêu thụ nội địa đối với hàng hóa tạm xuất theo quy định tại Điều 21 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ Tài chính, thực hiện kê khai trên tờ khai hải quan giấy.

2. Trước khi làm thủ tục thay đổi mục đích, chuyển tiêu thụ nội địa, đề nghị Cục Hải quan tỉnh Quảng Trị yêu cầu doanh nghiệp xuất trình giấy tờ chứng minh doanh nghiệp là chủ sở hữu hàng hóa; trường hợp máy móc, thiết bị, phương tiện doanh nghiệp đi thuê để tạm xuất sang Lào thì yêu cầu doanh nghiệp xuất trình văn bản đơn vị cho thuê mượn đồng ý để doanh nghiệp được bán máy móc, thiết bị, phương tiện đó tại Lào.

Công văn 10714/TCHQ-TXNK
Ngày 22/11/2016

Về chính sách thuế đối với hàng hóa thay đổi mục đích sử dụng

Về việc xử lý thuế đối với hàng hóa thay đổi mục đích sử dụng của Công ty TNHH Seo Jin Vina, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Về căn cứ pháp lý:



1.1. Về việc xử lý thuế:

Căn cứ điểm a, Khoản 2 Điều 16 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 (được sửa đổi bổ sung tại Thông tư số 119/2014/TT-BTV ngày 25/8/2014) thì “Ngày lập hóa đơn đối với hàng hóa là thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hóa cho người mua, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền”.

Căn cứ Điều 21 Thông tư số 38/2015/TT-BTC thì:

- Khoản 1 quy định:

“a) Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu chuyển tiêu thụ nội địa hoặc thay đổi mục đích sử dụng thực hiện đúng quy định tại khoản 5 Điều 25 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP;

b) Việc chuyển tiêu thụ nội địa hoặc thay đổi mục đích sử dụng hàng hóa đã làm thủ tục xuất khẩu, nhập khẩu chỉ được thực hiện sau khi người khai hải quan hoàn thành thủ tục hải quan đối với tờ khai hải quan mới;

d) Hàng hóa thay đổi mục đích sử dụng hoặc chuyển tiêu thụ nội địa, người nộp thuế phải kê khai, nộp đủ tiền thuế, tiền phạt (nếu có) theo quy định”.

- Khoản 2 quy định: “Trường hợp người nộp thuế thay đổi mục đích sử dụng, chuyển tiêu thụ nội địa nhưng không tự giác kê khai, nộp thuế với cơ quan hải quan, nếu cơ quan hải quan, hoặc cơ quan chức năng khác kiểm tra, phát hiện thì người nộp thuế bị ấn định số tiền thuế phải nộp theo tờ khai hải quan hàng hóa nhập khẩu ban đầu...”

1.2. Về xử lý vi phạm hành chính:

Căn cứ Nghị định số 127/2013/NĐ-CP ngày 15/10/2013 của Bộ Tài chính (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 45/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ) thì:

- Điểm a, khoản 2 Điều 6 quy định: “2. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:

a) Không khai báo và làm thủ tục đúng thời hạn quy định khi thay đổi mục đích sử dụng hàng hóa đã được xác định thuộc đối tượng không chịu thuế, miễn thuế, xét miễn thuế;...”

- Khoản 1 Điều 13 quy định: “Điều 13. Xử phạt đối với hành vi trốn thuế, gian lận thuế

g) Sử dụng hàng hóa thuộc đối tượng không chịu thuế, miễn thuế, xét miễn thuế, hoàn thuế, không thu thuế không đúng mục đích mà không khai báo với cơ quan Hải quan”;

2. Căn cứ quy định nêu trên, đề nghị Cục Hải quan TP.Hà Nội thực hiện kiểm tra hợp đồng, tờ khai nhập khẩu, sổ sách, chứng từ kế toán, phiếu xuất kho, nhập kho, và các hồ sơ có liên quan của Công ty TNHH Seo Jin Vina để xác định thực tế sử dụng hàng hóa làm cơ sở xử lý thuế, xử lý vi phạm:



BẢN TIN TÀI VIỆT

YOU'RE SMOOTH, YOU'RE SAVING

Công văn 10716/TCHQ-TXNK
Ngày 21/11/2016

- Trường hợp, qua kiểm tra phát hiện Công ty đã cho thuê, mượn hoặc bán (thay đổi mục đích sử dụng) đối với hàng hóa đã được xác định thuộc đối tượng không chịu thuế, miễn thuế trước thời điểm Đoàn kiểm tra của Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Phú Thọ phát hiện máy móc, thiết bị của Công ty không còn trong phạm vi nhà máy thì ấn định số tiền thuế phải nộp theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Thông tư số 38/2015/TT-BTC và xử lý vi phạm hành chính theo khoản 1 Điều 13 Nghị định 127/2013/NĐ-CP ngày 15/10/2013 của Chính phủ.

- Trường hợp, qua kiểm tra xác định Công ty chưa thay đổi mục đích sử dụng đối với hàng hóa đã được xác định thuộc đối tượng không chịu thuế, miễn thuế tại thời điểm Đoàn kiểm tra của Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Phú Thọ phát hiện máy móc, thiết bị của Công ty không còn trong phạm vi nhà máy thì áp dụng chính sách thuế và giá tính thuế tại thời điểm thanh lý máy móc, thiết bị và xử lý vi phạm hành chính theo điểm a, khoản 2, Điều 6 Nghị định 127/2013/NĐ-CP ngày 15/10/2013 của Chính phủ.